

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 116/2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới,
việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về vệ sinh trong mai táng và hỏa táng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 129/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 01 năm 2026 và bãi bỏ các Quyết định: Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định “Thực hiện nếp sống

văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định một số điều về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận các danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đã ký
Mai Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang
và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 116/2025/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.
- Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh quản lý, lực lượng vũ trang và toàn thể Nhân dân, các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia vào các hoạt động nêu tại Khoản 1 Điều này trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc chung

Các tổ chức, cá nhân khi thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Đề cao sự tự nguyện, tự giác, tích cực của Nhân dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh. Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang phải gương mẫu trong việc thực hiện và tuyên truyền, vận động Nhân dân.
- Thực hiện kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của địa phương, dân tộc. Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền tự do cá nhân và các quyền khác của công dân theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức các hoạt động bảo đảm vui vẻ, trang trọng, có ý nghĩa thiết thực, phù

hợp với điều kiện kinh tế, đời sống xã hội. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không phô trương, hình thức; không lạm dụng công quỹ, phương tiện, tài sản công phục vụ mục đích cá nhân hoặc trục lợi khác.

4. Bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự công cộng và phòng cháy, chữa cháy trong suốt quá trình tổ chức các hoạt động.

5. Các hành vi vi phạm pháp luật về mê tín dị đoan, cờ bạc dưới mọi hình thức, hoặc các hoạt động trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TỔ CHỨC VIỆC CƯỚI

Điều 3. Trước khi tổ chức lễ cưới

1. Các nghi lễ có tính phong tục, tập quán như: Lễ dạm ngõ, ăn hỏi, xin dâu tổ chức đơn giản, gọn nhẹ, hạn chế tổ chức ăn uống linh đình để tiết kiệm, tránh lãng phí.

2. Thực hiện đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ các lực lượng vũ trang tổ chức đám cưới cho bản thân, cho con cần báo cáo với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

Điều 4. Tổ chức lễ cưới

1. Trang trí lễ cưới và trang phục cô dâu, chú rể lịch sự, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc.

2. Tiệc cưới (tiệc trà hoặc tiệc mặn) nên thực hiện trong một ngày. Khách mời dự tiệc cưới nên giới hạn trong phạm vi họ hàng, láng giềng gần gũi và bạn bè, đồng nghiệp thân thiết. Phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an

toàn thực phẩm.

3. Khi đưa đón dâu cần thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và trật tự công cộng.

4. Âm nhạc trong đám cưới cần lành mạnh, vui tươi, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Tổ chức, cá nhân khi tổ chức lễ cưới phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tiếng ồn, bảo đảm không gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư xung quanh.

5. Cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ các lực lượng vũ trang cần gương mẫu không mời, không dự đám cưới trong giờ làm việc; không lợi dụng việc cưới để vụ lợi; không sử dụng tiền ngân sách của cơ quan, đơn vị để làm quà mừng cưới.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có nguồn kinh phí do thực hiện tiết kiệm chi theo cơ chế khoán ngân sách hoặc lao động gây quỹ thì được trích một phần kinh phí để làm quà mừng cưới cho đôi vợ chồng thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị.

6. Nghi lễ tổ chức đám cưới được thực hiện theo phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa dân tộc ở từng địa phương bảo đảm không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc cưới

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ một cách trang trọng.

2. Báo hỷ thay cho mời dự lễ cưới, tiệc cưới.

3. Mặc trang phục truyền thống theo bản sắc văn hóa dân tộc trong lễ cưới.

4. Tổ chức tiệc trà thay cho tiệc mặn.

5. Tổ chức tại nhà văn hóa.

6. Tham gia các hình thức cưới tập thể do Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ hoặc các tổ chức chính trị - xã hội khác tổ chức.

7. Đặt hoa tại đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ, làm từ thiện hoặc trồng cây lưu niệm ở địa điểm công cộng, di tích lịch sử trong ngày cưới.

8. Áp dụng chuyên đôi số trong việc cưới (thiệp mời điện tử, mừng cưới qua tài

khoản ngân hàng, thiệp cảm ơn điện tử).

9. Thực hiện việc tặng, mừng quà cưới phù hợp với nếp sống văn minh, tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức gây phản cảm trong cộng đồng.

Mục 2

TỔ CHỨC VIỆC TANG

Điều 6. Tổ chức việc tang

1. Gia đình có người qua đời cử người báo cáo chính quyền cấp xã làm thủ tục khai tử. Tùy từng đối tượng, chính quyền địa phương và gia đình thống nhất thành lập Ban lễ tang để tổ chức lễ tang theo đúng quy định. Cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang có thân nhân là bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ, mẹ kế, bố dượng, bố mẹ nuôi, vợ hoặc chồng, con khi qua đời phải báo tin cho thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý.

2. Trường hợp người chết không có gia đình, người thân thì chính quyền cơ sở cùng các đoàn thể hoặc cơ quan, đơn vị và bà con hàng xóm nơi có người chết có trách nhiệm tổ chức đám tang chu đáo. Chi phí được lấy từ tài sản của người chết (nếu có) hoặc từ ngân sách địa phương.

3. Việc khâm liệm, quản ướp thi hài thực hiện theo Thông tư số 21/2021/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về vệ sinh trong mai táng và hỏa táng. Xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan như: đặt tên hèm, hú hồn, yểm bùa, tống thần trong đám tang.

4. Ban lễ tang thống nhất với gia đình chương trình điều hành việc tang, thông báo thời gian tổ chức lễ viếng, lễ an táng.

5. Tang phục, cò tang theo phong tục của từng địa phương và từng dân tộc, tôn giáo.

Điều 7. Tổ chức lễ viếng

1. Ban lễ tang cử người điều hành việc phúng viếng theo nếp sống văn hóa. Khi thực hiện lễ viếng, cả đoàn cử đại diện thắp nhang và cùng mặc niệm.

2. Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Bản thân cán bộ, vợ hoặc chồng, bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ (hoặc chồng), người nuôi dưỡng hợp pháp khi mất: Có 01 vòng hoa của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh; 01 vòng

hoa của cơ quan chủ quản nơi trực tiếp công tác; 01 vòng hoa của cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ xã, phường và 01 vòng hoa của thôn, tổ dân phố nơi cư trú.

Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã quản lý: Bản thân cán bộ, vợ hoặc chồng, bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ (hoặc chồng), người nuôi dưỡng hợp pháp khi mất: Có 01 vòng hoa của cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp xã và 01 vòng hoa của thôn, tổ dân phố nơi cư trú.

Các vòng hoa trên giữ nguyên băng chữ và đặt vào nơi trang trọng; đơn vị khác đến viếng sử dụng vòng hoa luân chuyển.

3. Âm thanh trong việc tang bảo đảm không vượt quá độ ồn cho phép.

4. Tổ chức việc tang trang nghiêm, tiết kiệm, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống. Gia đình, cá nhân, tổ chức không nên thực hiện các hình thức như gọi hồn, yểm bùa, chèo đò, dịch vụ khóc thuê, cúng bái rườm rà, thương mại hóa tang lễ hoặc các hoạt động tương tự gây tốn kém, phản cảm, không phù hợp với thuần phong mỹ tục và quy định của pháp luật.

Điều 8. Đưa tang và an táng

1. Ban lễ tang mời đại diện các cơ quan, đoàn thể, các hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố có mặt để đưa tang.

2. Khi đưa tang cần tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông, trật tự an toàn công cộng; không nên rắc vàng mã, tiền âm phủ, tiền Việt Nam hoặc tiền nước ngoài trên đường đưa tang; không nên đốt vàng mã tại nơi an táng. Hạn chế tối đa rác thải phát sinh trong quá trình đưa tang và an táng.

3. An táng đúng nơi quy định của địa phương và Ban quản lý nghĩa trang. Đặt, xây mộ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 9. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc tang

1. Các cơ quan, đơn vị sử dụng chung xe ô tô để đi viếng.

2. Sử dụng vòng hoa luân chuyển, vòng hoa có chất liệu thân thiện với môi trường.

3. Sử dụng băng đĩa nhạc thay cho đội nhạc hiệu.

4. Gia đình tang chủ không nên làm cơm mời khách đến thăm viếng và đưa tang.

5. Không nên mời thuốc lá, rượu, bia trong tang lễ.
6. Khuyến khích hình thức hỏa táng, điện táng, mai táng một lần; hạn chế cải táng.
7. Tổ chức tang lễ tại nhà tang lễ, trung tâm hỏa táng.
8. Các tuần tiết theo phong tục (tuần đầu, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng) chỉ nên thực hiện trong ngày và tổ chức trong nội bộ gia đình, dòng họ.

Mục 3

MỘT SỐ SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG KHÁC

Điều 10. Tổ chức các sinh hoạt cộng đồng khác

1. Việc tổ chức sinh nhật, lễ mừng thọ, tân gia cần tổ chức gọn nhẹ, chỉ nên mời người thân trong gia đình và một số bạn bè thân thiết. Các đoàn thể, tổ chức xã hội có thể cử đại diện đến chúc mừng nhưng không nên ăn uống.
2. Các tổ chức: Hội đồng niên, hội đồng ngũ, hội đồng hương, hội đồng môn, hội hưu trí, hội cựu chiến binh, hội phụ nữ, hội người cao tuổi, hội thanh niên, hội nông dân, hội cựu giáo chức..., các câu lạc bộ, nhóm tự quản theo sở thích và mục đích khác, cùng với tổ liên gia thôn, tổ dân phố khi tổ chức gặp mặt, liên hoan hoặc các ngày truyền thống dòng họ, khánh thành, giỗ tổ nghề phải bảo đảm vui vẻ, có ý nghĩa thiết thực, không nên lãng phí. Khi sử dụng âm thanh bảo đảm không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định của pháp luật. Tổ chức không nên kéo dài gây ảnh hưởng đến thời gian làm việc và sinh hoạt của người dân.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác phù hợp với điều kiện, đặc điểm, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, vùng, miền, dân tộc; chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình tổ chức cưới, tang và sinh hoạt cộng đồng văn minh tiết kiệm; tăng cường kiểm tra, chấn

chỉnh các vi phạm trong quá trình thực hiện Quy định này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội hướng dẫn, giúp đỡ đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh theo Quy định này; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động gắn với việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái đạo đức, lối sống.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh có trách nhiệm tuyên truyền, biểu dương những đơn vị, địa phương, cá nhân thực hiện tốt và phê phán những đơn vị, địa phương, cá nhân không thực hiện đúng Quy định này.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến Quy định này tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sĩ quan, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý của mình và Nhân dân địa phương để thực hiện nghiêm túc. Đặc biệt quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống phô trương, hình thức; không lạm dụng công quỹ, phương tiện, tài sản công phục vụ mục đích cá nhân.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phổ biến, quán triệt sâu rộng Quy định này đến từng khu dân cư, hộ gia đình; cụ thể hóa các nội dung của Quy định này thông qua hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố, phù hợp với điều kiện, đặc điểm, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, vùng, miền, dân tộc. Xây dựng và nhân rộng các mô hình tổ chức cưới, tang văn minh, tiết kiệm tại địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời biểu dương các gương điển hình tiên tiến, nhắc nhở các trường hợp chưa thực hiện tốt. Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ kinh phí cho các trường hợp lựa chọn hình thức hỏa táng theo quy định của pháp luật; xây dựng tháp để tro cốt người qua đời phù hợp với quy hoạch của địa phương.

Điều 12. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số sinh hoạt cộng đồng khác được biểu dương, khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

2. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị áp dụng các hình thức xử lý sau:

a) Nhắc nhở, phê bình trong nội bộ cơ quan, đơn vị, tổ chức hoặc cộng đồng dân cư.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang: Xem xét, xử lý theo quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, chiến sĩ và thi đua khen thưởng; gắn với việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống phô trương, hình thức và việc ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái đạo đức, lối sống.

c) Các hành vi vi phạm cụ thể sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Khuyến khích công dân phát hiện và báo cáo kịp thời với chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị các hành vi vi phạm Quy định này hoặc các hành vi vi phạm pháp luật liên quan./.